

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục thuộc thể loại hài kịch đã khắc họa và phản ánh về tính cách lố lăng, học đòi làm sang của một tay trưởng giả. Phân tích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục giúp các em hiểu rõ hơn về tính gây cười của đoạn trích này.

Hướng dẫn phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

1. Tìm hiểu về tác giả, tác phẩm.

a) Tác giả

- [Mô-li-e](#) (1622-1673) là một trong những nhà văn vĩ đại nhất trong ngôn ngữ Pháp và văn học phổ quát.

- Các tác phẩm còn lại của ông bao gồm hài kịch, bi kịch, balê hài hước...

- Các vở kịch của ông đã được dịch sang mọi ngôn ngữ và được trình diễn thường xuyên hơn bất kỳ nhà viết kịch nào khác hiện nay.

b) Tác phẩm

* *Xuất xứ:*

- Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục trích trong vở kịch 5 hồi Trưởng giả học làm sang và là lớp kịch kết thúc hồi II

* *Thể loại:* Kịch

* *Bố cục*

Lớp kịch được chia thành 2 cảnh:

+ Cảnh 1: Ông Giuốc-đanh, bác phó may, gia nhân, thợ phụ mang lễ phục

+ Cảnh 2: Ông Giuốc-đanh, thợ phụ, bốn tên thợ phụ giúp ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

* *Giá trị nội dung*

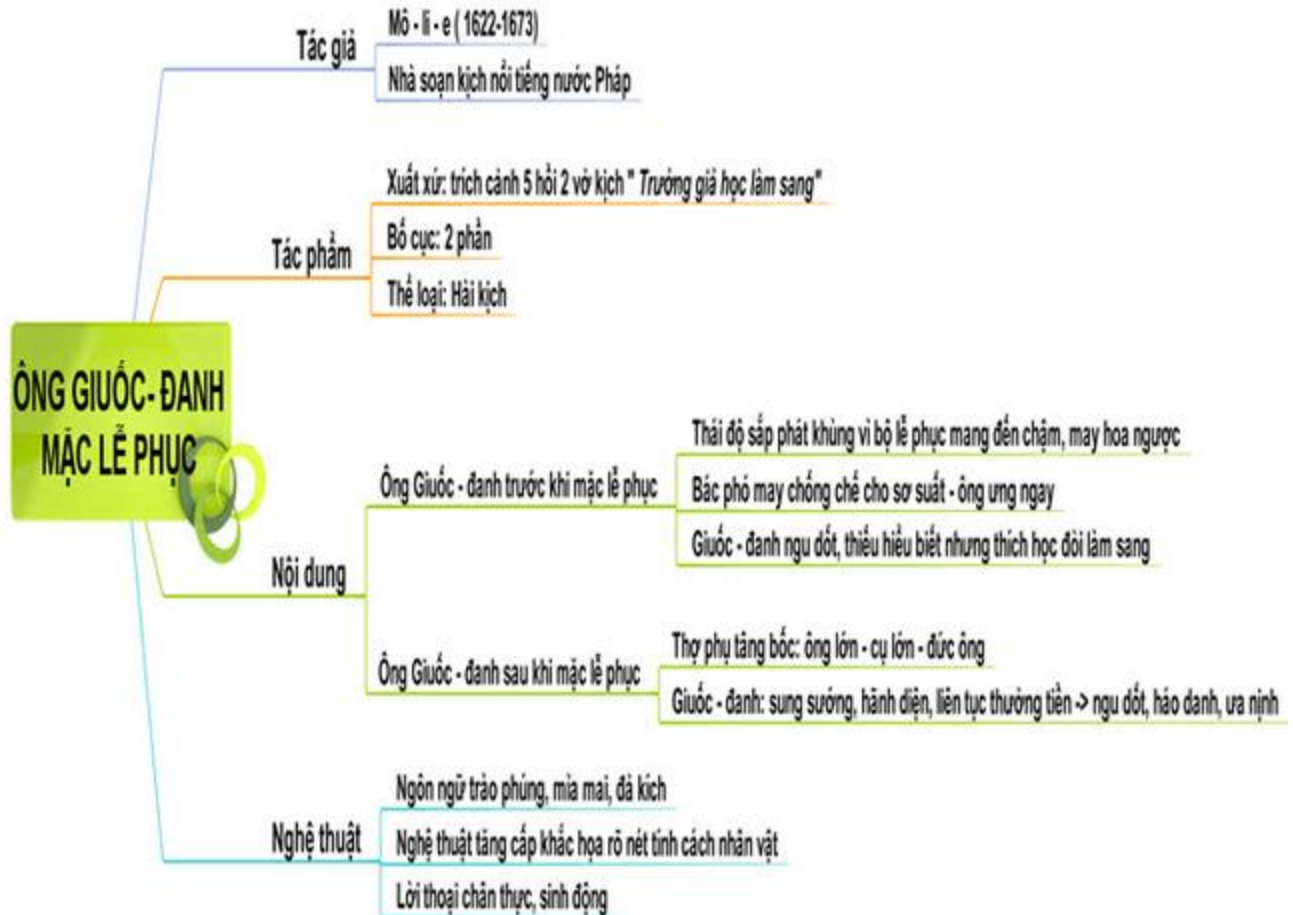
- Văn bản khắc họa tính cách lố lăng của một tên trưởng giả đã dốt nát còn học đòi làm sang, tạo nên tiếng cười cho độc giả

* *Đặc sắc nghệ thuật*

- Sử dụng lời thoại sinh động, chân thực và phù hợp, nghệ thuật tăng cấp khiến cho lớp kịch càng ngày càng hấp dẫn, tính cách nhân vật được khắc họa thành công, rõ nét

2. Sơ đồ tư duy phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục



3. Lập dàn ý phân tích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Dàn ý chi tiết phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Mở bài:

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm:

+ Về tác giả:

- Mô-li-e (1622-1673) là nhà soạn kịch nổi tiếng tài ba của Pháp.
- Ông là người sáng lập ra hài kịch cổ điển Pháp.

+ Về tác phẩm:

- Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục được trích trong vở kịch “Trưởng giả học làm sang” gồm có 5 hồi (1670).
- Đoạn trích là toàn bộ lớp 5 kết thúc hồi 2.

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Thân bài:

a. Ông Giuốc - đanh học làm sang

- Xuất thân trong một gia đình tư bản giàu có, làm ăn phát đạt ⇒ ông muốn trở thành quý tộc

- Vì ngu dốt, ngờ nghệch, bị những kẻ bịp bợm vào xâu xé, trục lợi

⇒ Có ước muốn hão huyền trong khi bản thân không có khả năng

⇒ Ông được khắc họa kĩ hơn ở hai tình huống chính là ông nhận lễ phục và mặc lễ phục

b. Ông Giuốc - đanh nhận lễ phục

- Hành động: Đặt tên phớ may làm những thứ liên quan đến trang phục quý tộc

- Tinh táo nhận ra việc phớ may ăn bớt vải, lợi dụng kiếm chác nhưng khi phớ may bịa ra lí lẽ rằng người quý tộc đều mặc vậy ⇒ thuận ý liền tin ngay

- Phát hiện ra phớ may ăn bớt vải của mình nhưng khi phớ may khen vải đẹp nên gạn lại một chiếc áo để mặc ⇒ không hề giận nữa

⇒ Tình huống kịch bất ngờ, thú vị ⇒ Chi vì quá ham muốn học làm sang nên mất khôn, ngờ nghệch ⇒ trở nên nực cười

c. Ông Giuốc - đanh mặc lễ phục

- Những tên thợ phục mặc lễ phục cho ông, ông đi đi lại lại phớ cái áo mới, đều bước theo điệu nhạc thật chẳng khác nào chú hề

- Những lời đối thoại của ông Giuốc - đanh với bọn thợ phụ, chúng gọi ông là “ông lớn”, “cụ lớn” rồi “đức ông” để moi tiền

- Ông vô cùng thích thú và không hề tiếc túi tiền của mình để cho chúng

⇒ Nhân vật ông Giuốc-đanh mê muội, ngu dốt, ngờ nghệch, chỉ vì thói đòi học làm sang nên đã bị lợi dụng.

Kết bài:

Khái quát lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm. Nêu ý nghĩa bài học mà tác giả muốn truyền tải.

Tham khảo thêm [Soạn bài Ông Giuốc Đanh mặc lễ phục](#) để lưu ý lại những nội dung chính cần có cho bài phân tích giúp các em hoàn thiện phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục đầy đủ ý.

Văn mẫu phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Bài mẫu 1

Thể loại kịch có một chỗ đứng nhất định trong rất nhiều thể loại như truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết, thơ... của nền văn học nhân loại. "Kịch" ngày càng thể hiện được chính mình trên thi đàn văn học và đặc biệt nó mang đến những thành công nhất định cho các tác giả. Nhắc đến thể loại này ta không thể không nhắc đến tác giả người Pháp nổi tiếng Mô-li-e với những tác phẩm kịch của ông. Tiêu biểu trong những tác phẩm ấy phải kể đến tác phẩm kịch "Trưởng giả học làm sang" của ông. Đặc biệt trong đó là đoạn trích ông Giuốc-đanh mặc lễ phục thể hiện rõ những hấp dẫn về nội dung mà tác giả muốn truyền tải. Đồng thời chúng ta có thể mở mang tầm mắt về những nghệ thuật đặc sắc trong kịch.

Tác phẩm Trưởng giả học làm sang là một vở hài kịch năm hồi, có xen những màn ca múa phụ họa nên gọi là vũ khúc hài kịch. Nội dung của nó là Giuốc-đanh tuổi ngoài bốn mươi, thuộc tầng lớp thị dân phong lưu, giàu có. Nhờ bố mẹ ngày trước làm nghề buôn len dạ tích lũy được khá nhiều tiền nên giờ đây, Giuốc-đanh muốn trở thành quý tộc để được bước chân vào xã hội thượng lưu. Bất chước những người cao sang, lão thuê thầy về dạy cho mình đủ các môn như âm nhạc, kiếm thuật, triết lý và cả cách ăn mặc, nói năng... Giuốc-đanh mù quáng và nhẹ dạ đã bị lừa bịp một cách dễ dàng bởi các ông thầy dõm, bác phó may vụng về nhưng ba hoa, chú thợ phụ lẻo mép và cả gã bá tước sa sút Đô-răng-tơ. Vì muốn trở thành quý tộc nên Giuốc-đanh đã nhờ Đô-răng-tơ mai mối làm quen với bà hầu tước Đô-ri-men (chính là tình nhân của gã). Giuốc-đanh từ chối gã con gái là Luy-xin cho Clê-ông chỉ vì chàng không phải dòng dõi quý tộc. Cuối cùng, nhờ mưu mẹo của nữ đầy tớ Cô-vi-en, Clê-ông cải trang làm hoàng tử Thổ Nhĩ Kỳ đến cầu hôn Luy-xin và đã được Giuốc-đanh vui vẻ chấp thuận. Đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục thuộc lớp kịch kết thúc của hồi hai của vở kịch này với nội dung là Giuốc-đanh dốt nát, quê kệch lại muốn học đòi làm sang nên đã bị nhiều kẻ lợi dụng mọi tiền, cảnh Giuốc-đanh mặc lễ phục là một biểu hiện của thói học đòi lối ăn mặc sang trọng của quý tộc nhưng lại bị bọn phó may lừa lọc và biến thành trò cười.

Màn kịch được chia làm hai cảnh, đầu tiên là cảnh Giuốc-đanh trước khi mặc lễ phục. Cảnh này diễn ra tại một phòng trà ở đó có Giuốc-đanh và bác phó may và một tay thợ phụ vừa mang lễ phục đến nhà. Sự học đòi làm sang của ông được thể hiện rất rõ qua đoạn đối thoại với nhau người này. nào là đôi bít tất, đôi giày, bộ tóc giả nào là lông đính mũ. Tất cả những thứ ấy chứng minh cho thói học đòi làm sang của Giuốc-đanh. Nhưng người ta biết cách làm sang còn ông thì là một kẻ dốt nát thô kệch và không biết một chút gì về sự sang cả. Vì thế cho nên ông bị bọn thợ may qua mặt, chúng may cho ông những thứ kệch cỡm nhưng chính bản thân ông lại không hề biết. Ông cứ nghĩ rằng đó là sang trọng là đúng chuẩn của quý tộc nhưng thật không may đó lại là trò cười cho người khác. Sự học đòi của ông được thể hiện qua những hành động và lời nói với những thợ may, phó may. Khi ông tỏ ra cần nắn xót ruột khi bộ lễ phục vẫn chưa xong "Tôi sắp phát khùng lên vì bác đây thì bác phó may lấu cá lại viện cớ rằng vì bộ lễ phục này quá cầu kỳ nên vừa khó làm, vừa tốn công: Tôi không làm sao đến sớm hơn được, ấy là tôi đã cho hai chục chú thợ phụ xúm lại làm bộ lễ phục của ngài đây." qua cuộc đối thoại ấy ta còn thấy được sự dốt nát của Giuốc-đanh.

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Sau khi Giuốc-đanh mặc trang phục thì một loạt những xung đột kịch diễn ra tuy nhiên lại bị mồm mép của bác phó may lấp liếm đi hết. Khi ông phàn nàn về chiếc bút tất quá nhỏ làm cho ông khổ sở mãi mới có thể đi vào nhưng đi vào được rồi thì nó cũng bị mất hai mũi chỉ. Thế nhưng tên thợ may láu cá lại giải thích theo kiểu thợ may khiến cho ông Giuốc-đanh không thể phàn nàn nữa. không chỉ thế đôi giày chật cứng làm cho hắn đau chân ghê gớm nhưng phó may lại khẳng khái rằng "không đôi giày không làm ngài đau đâu mà" nhưng Giuốc-đanh vẫn đủ tinh táo để biết rằng chật hay không chật, đau hay không đau, thế nhưng điều đó cũng chẳng giải quyết được gì vì lập trường không vững vàng và trí óc hạn hẹp của ông không thể thắng được cái miệng dẻo quẹo của bác phó may. Tình huống gây cười cũng bắt đầu từ đây. để tránh khỏi những câu hỏi trách móc về bộ trang phục bác phó may đã đổi chủ đề về bộ trang phục "Thưa, đây là bộ lễ phục đẹp nhất triều đình và may vừa mắt nhất. Sáng chế ra được một bộ lễ phục trang nghiêm mà không phải màu đen thật là tuyệt tác. Tôi thách các thợ giỏi nhất mà làm nổi đây". nhưng than ôi bộ trang phục có hoa mà lại may ngược xuống dưới. Ông Giuốc – đanh trách thì bác phó may lại kêu ông có dận may xuôi đâu. Giuốc-đanh bực mình lắm nhưng khi nghe bác phó may nói quý tộc thường mặc thế thì ông lại thôi, vì cốt sao ông mặc cho giống một quý tộc là được. Chỉ cần có thế bác phó may không cần may lại mà lại còn được khen là may được đấy. Tất cả mọi thứ được qua loa khi bộ áo khen là giống quý tộc kể cả chuyện ăn bớt vải cũng không đáng quan tâm nữa. Điều đáng buồn cười thứ hai là vải hoa thì đương nhiên phải may bông hoa hướng lên trên, nhưng bác phó chẳng biết là do vụng hay do cố tình biến Giuốc-đanh thành trò cười cho thiên hạ nên đã may hoa chúc xuống phía dưới.

Sang cảnh thứ hai còn hấp dẫn hơn vì nếu ở cảnh thứ nhất bác phó may tránh né thành công những sai sót của mình thì sang đoạn hai chú thợ phụ lại còn kiếm được khoản hời khi đánh đúng tâm lý đối phương. Khi mặc xong bộ trang phục hắn muốn xin tiền uống rượu nên gọi Giuốc-đanh là ông lớn chính vì điều ấy ông đã thưởng cho anh ta tiền uống rượu. Hết tiếng ông lớn rồi lại cụ lớn rồi lại đức ông làm cho Giuốc-đanh sung sướng và tin mình đã là một người sang giàu quý tộc thật sự. Cứ như thế chú thợ phụ mất thính tai tinh đã bòn tiền của ông một cách dễ dàng nhưng cũng tại vì cái danh hão kia đã che mờ mắt của Giuốc-đanh. Vì thế cho nên ông rất lấy làm thích khi nghe được những lời vàng ngọc ấy. Ông không ngại ngần gì mà thưởng cho anh ta những đồng tiền thật xứng đáng với những điều anh ta vừa nói. Cũng may thay anh ta ngừng nói nếu không thì ông cũng mất hết túi tiền về những lời khen ấy.

Tính cách lố lăng của Giuốc-đanh, tay trưởng giả học đòi làm sang, đã được Mô-li-e khắc họa tài tình và sinh động mang đến tiếng cười sảng khoái cho khán giả. Thông qua vở kịch và nhân vật Giuốc-đanh, tác giả muốn phê phán, châm biếm thói ham hư vinh, hoang tưởng về bản thân. Giá trị phê phán hiện thực của tác phẩm này vẫn đúng và có sức ảnh hưởng đến bây giờ.

Bài mẫu 2 Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục.

Mô-li-e được coi là nhà viết kịch có nhiều tác phẩm đạt đến mức cổ điển của thế giới. Vở kịch "Trưởng giả học làm sang" là một tác phẩm nổi tiếng của ông, trong đó trích đoạn "Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục" là một trích đoạn tiêu biểu.

Lớp kịch này được chia làm hai cảnh, dấu hiệu nhận biết trên văn bản là đoạn chỉ dẫn sân khấu "Bốn tay thợ phụ bước vào...". Cả hai cảnh này đều diễn ra trong không gian phòng khách nhà ông Giuốc-đanh - nhân vật chính. Không khí kịch càng về sau càng sôi động, cho đến cuối

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

cảnh sau thì không khí hài kịch thực sự náo nhiệt. Trên văn bản, ta thấy ở cảnh trước gồm những lời thoại của hai nhân vật: ông Giuốc-đanh và bác phó may; cảnh sau là những lời đối thoại của ông Giuốc-đanh và tay thợ phụ. Cảnh trước, trên sân khấu xuất hiện bốn nhân vật (ông Giuốc-đanh và một gia nhân, bác phó may và tay thợ phụ mang bộ lễ phục).

Cảnh sau, xuất hiện thêm bốn tay thợ phụ nữa. Cảnh trước, ông Giuốc-đanh và bác phó may đối thoại với nhau. Cảnh sau, ông Giuốc-đanh nói với một tay thợ phụ "mang lễ phục", xuất hiện từ cảnh trước nhưng xung quanh ông là cả bốn tay thợ phụ đến sau đang xúm vào để giúp ông thử lễ phục mới nên như là nói với cả bọn. Thêm nữa, cảnh trước cử chỉ, động tác của các nhân vật ít hơn (chỉ là những cử chỉ, động tác kèm theo đối thoại của hai nhân vật), đến đoạn sau các thợ phụ nhộn nhịp cởi quần áo cũ, mặc lễ phục mới cho ông Giuốc-đanh... Thêm nữa, khi ông Giuốc-đanh mặc lễ phục còn có cả nhảy múa và âm nhạc!

Ở cảnh đầu của lớp kịch, tính cách của Giuốc-đanh thể hiện trong đối thoại với bác phó may. Nào là chuyện đòi bút tất, chuyện bộ tóc giả, lông đính mũ song chủ yếu là chuyện xoay quanh bộ lễ phục mới, với những bông hoa ngược! Làm sao mà biết được là do bác phó may đót, do sơ suất hay cố ý may thành những bông hoa ngược? Chỉ biết rằng chính ông Giuốc-đanh phát hiện ra sự cố này. Khổ một cái, cái bác phó may với tay nghề khó hiểu này lại bảo rằng người quý tộc người ta vẫn mặc vậy. Mà ông Giuốc-đanh thì đang học đòi làm sang. Thế là ông hoàn toàn bị khuất phục bởi sự lấu cá của bác phó may.

Kịch tính được đẩy lên khi bác phó may liên tiếp ra đòn: "Nếu ngài muốn thì tôi sẽ xin may hoa xuôi lại thôi mà", "xin ngài cứ việc bảo". Sự cơ hội làm sang sẽ tuột mất, ông Giuốc-đanh cứ chối đây đây: "Không, không", "tôi đã bảo không mà". Rồi lại chính ông Giuốc-đanh phát hiện ra bác phó may ăn bớt vải của mình. Song bác phó may đã nắm chắc điểm yếu của đối phương, chỉ cần bác lảng sang chuyện thử bộ lễ phục mới là ông Giuốc-đanh chẳng còn để ý đến chuyện ăn bớt vải nữa. Chẳng thế mà bác phó may lại quá tự tin khi mặc đúng cái áo may bằng vải ăn bớt của ông Giuốc-đanh đến nhà ông Giuốc-đanh.

Sang cảnh sau của lớp kịch, tính cách trưởng giả học đòi làm sang của ông Giuốc-đanh tiếp tục được bộc lộ. Lần này đến lượt tay thợ phụ lợi dụng ông ta. Nếu anh này cứ gọi ông Giuốc-đanh như thông thường (ông hoặc ngài) thì đã không có chuyện gì xảy ra (và chắc cũng không được tiền uống rượu). Đằng này lại xưng tôn là "ông lớn", lại đứng vào lúc ông đang mặc lễ phục và say sưa với cảm giác trở thành quý phái. Thế là y được thưởng vì tiếng "ông lớn" sang trọng ấy. Tay thợ phụ ranh ma này nắm thóp được ông Giuốc-đanh thì liên tiếp tung ra những câu nịnh hót để moi tiền.

Và y đã rất thành công. Những tiếng "cụ lớn", rồi "đức ông" đều đem lại cho y tiền thưởng. Không phải ông Giuốc-đanh không nghĩ gì đến túi tiền của mình (Nó như thế là phải chăng, nếu không ta không mất tong cả tiền cho nó thôi) mà là tại vì cái mộng quý phái còn lớn hơn cả sự tiếc tiền! Như vậy cũng đủ thấy tính cách học đòi làm sang của ông Giuốc-đanh mạnh đến mức nào.

Sự chênh lệch, mất cân xứng giữa nội dung và hình thức, giữa cái bên trong và bên ngoài là nguyên tác cơ bản để nhà văn tạo ra cái hài. Ở lớp kịch này cũng vậy, Mô-li-ê đã xây dựng một nhân vật hài kịch bất hủ khi tạo ra sự khập khiễng, bất hoà giữa cái ngu đốt, ngớ ngẩn và cái sang

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

trọng học đòi ở nhân vật ông Giuốc-đanh, với hàng loạt các tình tiết gây cười: bộ lễ phục với những bông hoa ngược, tiền thưởng cho những tiếng tôn xưng quý phái hão, vẻ vênh vác rơm hơm của ông Giuốc-đanh khi mặc lễ phục cũng như khi được tôn xưng... qua đó nhà văn chế giễu thói học đòi làm sang vẫn thường thấy trong xã hội.

Bài mẫu 3 Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục.

Mô-li-e là một nhà biên kịch lớn của Châu Âu thế kỉ XVII và là người sáng lập ra nền hài kịch cổ điển Pháp. Ông phản ánh những vấn đề xã hội, phê phán thứ văn hóa cầu kì của quý tộc, những lễ sống giả dối, hèn hạ của bọn quý tộc lớn nhỏ. Bên cạnh đó là sự chế giễu những đầu óc hẹp hòi, gia trưởng, bảo thủ không chịu tiếp thu những tư tưởng tiên bộ của khoa học. vở kịch "Trưởng giả học làm sang" là một tác phẩm nổi tiếng, mang tính hiện thực sâu sắc. Mô-li-e đã xây dựng lên một nhân vật hài kịch bất hủ khi tạo ra sự khập khiễng, bất hòa giữa cái ngu dốt, ngớ ngẩn và cái sang trọng ở nhân vật ông Giuốc-đanh. Đoạn trích " Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục" đã miêu tả sinh động điều đó.

"Trưởng giả học làm sang" là một vở hài kịch năm hồi, có xen màn ca múa phụ họa nên gọi là vũ khúc hài kịch. Đoạn trích " Ông Giuốc- đanh mặc lễ phục" là lớp kịch kết thúc hồi II. Nhân vật trung tâm của vở kịch là ông Giuốc- đanh, tuổi ngoài bốn mươi, con một nhà buôn giàu có. Tuy dốt nát thô kệch, nhưng ông muốn học đòi làm sang. Nhiều kẻ lợi dụng tính cách đó, sẵn đón, nịnh hót ông để moi tiền. Cảnh Giuốc-đanh mặc lễ phục là một biểu hiện của thói học đòi lối ăn mặc sang trọng của quý tộc. Lão ta đã bị bọn thợ may lợi dụng. Tác giả đã khắc họa sinh động, tài tình, làm nổi bật tính cách lố lăng của một gã thợ phủ thừa tiền rừng mỡ. Chân dung hài hước của Giuốc-đanh đã gây ra những trận cười sảng khoái cho khán giả. Màn kịch là sự châm biếm, đả kích và phê phán mạnh mẽ của Mô-li-e đối với giai cấp tư sản đương thời.

Màn kịch được chia làm hai cảnh. Cảnh thứ nhất là sự xuất hiện của ông Giuốc-đanh và bác phó may diễn ra tại một phòng trà. "A! Bác đã tới đây à? Tôi sắp phát khùng lên vì bác đây". Đó là lời reo lên vừa vui mừng vừa trách móc của ông Giuốc-đanh khi bác thợ may xuất hiện. Với thái độ ấy chắc hẳn ông Giuốc-đanh đã hào hứng biết nhường nào để thấy bộ lễ phục mình đặt may- bộ lễ phục ấy chính là niềm quan tâm của ông, có nó mọi người sẽ biết ông là người giàu có, là quý tộc.

Ông Giuốc-đanh ngờ nghệch bị phụ may lừa gạt. Những thứ ông mua chỉ toàn đồ dỏm, nào là chiếc bút tất chặt, "mới xỏ chân vào được và đã đứt mất hai mắt rồi", hay đôi giày không vừa chân khiến ông đau chân ghê gớm. Tình huống gây cười cũng bắt đầu từ đây. Bác phó may khéo léo qua mặt, lấp liếm, để tránh những trách móc, bác phó may đã chuyển chủ đề về bộ lễ phục. Ông Giuốc-đanh phát hiện ngay hoa bị may ngược:"Bác may hoa ngược mất rồi". Mặc dù ông rất nóng lòng xem sản phẩm của phó may nhưng ông vẫn đủ tỉnh táo để nhận ra lỗi. Bác phó may đáp ngay lại rằng: "nào ngài có bảo là ngài muốn may xuôi hoa".

Ông Giuốc-đanh giận lắm nhưng khi nghe bác phó may nói là quý tộc đều mặc như thế thì ông lại thôi, bởi cốt sao ông mặc giống với quý tộc là được. Chỉ cần như thế, bác phó may không cần phải may lại mà còn được khen là " bộ này may được đấy". Rồi khi ông hỏi áo có vừa vặn không, bộ tóc giả và lông đính mũ có được chững chạc không? Kèm đó là câu trả lời đầy sự nịnh nọt của phó may:" còn phải hỏi, tôi đồ họa sĩ nào lấy bút mà vẽ hầu ngài bộ áo vừa khít hơn

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

được" rồi tiếp nữa "chững chạc tuốt", những lời ấy như rót mật vào tai, càng khiến ông Giuốc-đanh đắc ý tột độ.

Ông Giuốc-đanh phát hiện ra bác phó may ăn bớt vải. Nhưng ông chỉ trách móc nhẹ nhàng: "đành là đẹp nhưng đáng lẽ đừng gạn vào áo của tôi mới phải". Trước sự phát hiện ấy, bác phó may không lý luận, biện hộ mà lờ đi chuyển sang việc thử áo. Với sự khôn ngoan ấy, bác phó may khiến ông Giuốc-đanh không còn giận, tiếc xém nữa mà hào hứng mặc bộ lễ phục từ lâu. Một lần nữa, ông lại mù quáng trước những sai phạm về bộ trang phục và để bác phó may qua mặt.

Không chỉ bị lừa bịp, lão trưởng giả ấy lộ chân tướng là một kẻ lố bịch như một con rối khi phó may đem bốn tay thợ phụ để hầu ông mặc lễ phục theo thể thức, mặc theo nhịp điệu, theo cách mặc của cho các nhà quý phái. Khung cảnh trở lên nhộn nhịp hơn, thú vị hơn, một màn biểu diễn gây tiếng cười lớn cho khán giả về màn thay đồ lố lăng theo nhịp điệu của dàn nhạc. Phải chăng thói học đòi của một tay trọc phú đã biến ông trở thành một kẻ ngờ nghệch, đầy sự lố bịch, như một thằng hề không hơn không kém.

Nếu như cảnh thứ nhất là sự tránh né thành công những sai sót của bác phó may thì cảnh thứ hai trở lên hấp dẫn, náo nhịp hơn với sự nịnh lọt của đám thợ phụ, bởi đánh trúng tâm lý mà đám thợ phụ đã được một khoản tiền hời hĩnh. Khi mặc xong bộ lễ phục, có lẽ tay thợ phụ buộc miệng hoặc cố tình gọi ngay ông là "ông lớn". Khiến cho ông ngỡ mình ăn mặc theo lối quý phái đã trở thành bề trên, sang trọng vô cùng. Ông sung sướng với cách mà thợ phụ gọi lập tức thưởng tiền cho hai tiếng ông lớn ấy.

Kiểm tiền trở nên thật dễ dàng, đám thợ phụ dường như đã nắm thóp được lão, họ biến ông thành gã khờ khạo, tiếng "cụ lớn" thốt lên để cảm ơn khiến ông thích thú gấp nhiều lần: "ò ồ, cụ lớn, không phải là một tiếng tầm thường" và tiền được ông vung ra thưởng một cách không đáng tiếc. Ông luôn nghĩ đến túi tiền của mình nhưng đến khi đám thợ phụ nâng ông lên tận tầng mây với hai tiếng "đức ông" chắc hẳn "đến mắt tong cả tiền cho nó thôi" nhưng ông vẫn sẵn sàng thưởng tiền cho tên thợ phụ và có lẽ cả túi tiền cũng đáng nếu đám thợ phụ tôn ông lên bậc tướng công.

Cảnh đám thợ phụ tôn ông trưởng giả từ ông lớn lên cụ lớn rồi đức ông làm cao trào kịch được đẩy lên, mang đến những tiếng cười lớn cho khán giả. Mô-li-e đã làm cho màn kịch đậm sự trào phúng, nổ tung những tiếng cười châm biếm thói lố bịch, háo danh, ưa nịnh, thích được tâng bốc của bọn quý tộc phong kiến lỗi thời.

Mô-li-e đã xây dựng thành công nhân vật hết sức sinh động, khắc họa tài tình tính cách lố lăng của một tay trưởng giả học đòi làm sang mang đến tiếng cười sáng khoái cho khán giả. Đồng thời, qua nhân vật ông Giuốc-đanh là sự phê phán, châm biếm những kẻ hoang tưởng về mình, ham thích những thứ không thể và không nên có. Trải qua nhiều thế kỉ, nhưng sức phê phán hiện thực của vở kịch để lại vẫn còn giá trị đến bây giờ.

Bài mẫu 4 Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục.

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Mô-li-e (1622 - 1673) sinh trưởng ở Pa-ri, trong một gia đình buôn bán giàu có. Cha là một thương gia nổi tiếng, sau được phong một chức quan nhỏ hầu cận nhà vua. Người cha muốn con trai kế tục chức vị của mình nhưng Mô-li-e từ chối và hăm hở bước vào lĩnh vực nghệ thuật sân khấu. Sau này, ông trở thành nhà biên kịch lớn của châu Âu thế kỉ XVII và là người sáng lập ra nền hài kịch cổ điển Pháp.

Hài kịch là "thể loại kịch trong đó có tính cách, tình huống và hành động được thể hiện dưới dạng buồn cười hoặc ẩn chứa cái hài nhằm giễu cợt, phê phán cái xấu, cáo lộ bịch, cái lỗi thời để tống tiễn nó một cách vui vẻ ra khỏi đời sống xã hội. Hài kịch cho đến thế kỉ XVII được coi như là thể loại đối lập với bi kịch, và tác phẩm của nó kết thúc nhất thiết phải có hậu.

Hài kịch, như trên đã nói, hướng vào sự cười nhạo cái xấu xa, lộ bịch đối lập với lí tưởng xã hội hoặc chuẩn mực đạo đức. Nhân vật của hài kịch thường không có sự tương xứng giữa thực chất bên trong với danh nghĩa bên ngoài của mình nên đã trở thành lộ bịch. Cái tính cách trong hài kịch thường được mô tả một cách đậm nét, cận cảnh và ở trạng thái tĩnh, nhất là những nét gây cười. Phạm vi phản ánh của hài kịch hết sức rộng lớn: từ những vấn đề chính trị xã hội đến những thói xấu trong sinh hoạt hàng ngày. Trong hài kịch cũng có thể mô tả nỗi đau khổ của con người, song chỉ có thể cho phép ở một mức độ nhất định cho nỗi đau không lấn át cái cười để từ đó hài kịch chuyển thành chính kịch.

Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục trích trong vở kịch 5 hồi Trưởng giả học làm sang (1670) và là lớp kịch kết thúc hồi II. Lớp kịch này được xây dựng hết sức sinh động, khắc họa tài tình tích cách lộ lãng của một tay trưởng tĩa muốn học đòi làm sang gây nên tiếng cười sảng khoái cho khán giả.

Lớp kịch này được chia làm hai cảnh, dấu hiệu nhận biết trên văn bản là đoạn chỉ dẫn sân khấu "Bốn tay thợ phụ bước vào...". Cả hai cảnh này đều diễn ra trong không gian phòng khách nhà ông Giuốc-đanh – nhân vật chính. Không khí kịch càng về sau càng sôi động, cho đến cuối cảnh sau thì không khí hài kịch thực sự náo nhiệt. Trên văn bản, ta thấy ở cảnh trước gồm những lời thoại của hai nhân vật: ông Giuốc-đanh và bác phó may; cảnh sau là những lời đối thoại của ông Giuốc-đanh và tay thợ phụ.

Cảnh trước, trên sân khấu xuất hiện bốn nhân vật (ông Giuốc-đanh và một gia nhân, bác phó may và tay thợ phụ mang bộ lễ phục). Cảnh sau, xuất hiện thêm bốn tay thợ phụ nữa. Cảnh trước, ông Giuốc-đanh và bác phó may đối thoại với nhau. Cảnh sau, ông Giuốc-đanh nói với một tay thợ phụ "mang lễ phục", xuất hiện từ cảnh trước nhưng xung quanh ông là cả bốn tay thợ phụ đến sau đang xúm vào để giúp ông thử lễ phục mới nên như là nói với cả bọn. Thêm nữa, cảnh trước cử chỉ, động tác của các nhân vật ít hơn (chỉ là những cử chỉ, động tác kèm theo đối thoại của hai nhân vật), đến đoạn sau các thợ phụ nhộn nhịp cởi quần áo cũ, mặc lễ phục mới cho ông Giuốc-đanh... Thêm nữa, khi ông Giuốc-đanh mặc lễ phục còn có cả nhảy múa và âm nhạc!

Cảnh trước chủ yếu là những lời đối thoại giữa ông Giuốc-đanh và bác phó may. Nội dung của cảnh này xoay quanh một số việc như bộ lễ phục, đôi bít tất, đôi giày, bộ tóc giả và lông đính mũ, nhưng chủ yếu vẫn là bộ lễ phục. Ai cũng biết rằng khi may áo, hoa phải hướng lên trên. Không biết bác phó may dốt, do sơ suất hay cố ý may thành những bông hoa ngược? Chỉ biết rằng chính ông Giuốc-đanh phát hiện ra sự cố này. Khổ một cái, cái bác phó may với tay nghề

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

khó hiểu này lại bảo rằng người quý tộc người ta vẫn mặc vậy. Mà ông Giuốc-đanh thì đang học đòi làm sang. Thế là ông hoàn toàn bị khuất phục bởi sự láu cá của bác phó may. Kịch tính được đẩy lên khi bác phó may liên tiếp ra đòn: "Nếu ngài muốn thì tôi sẽ xin may hoa xuôi lại thôi mà", "xin ngài cứ việc bảo". Sợ cơ hội làm sang sẽ tuột mất, ông Giuốc-đanh cứ chối đây đây: "Không, không", "tôi đã bảo không mà".

Rồi lại chính ông Giuốc-đanh phát hiện ra bác phó may ăn bớt vải của mình. Song bác phó may đã nắm chắc điểm yếu của đối phương, chỉ cần bác lảng sang chuyện thử bộ lễ phục mới là ông Giuốc-đanh chẳng còn để ý đến chuyện ăn bớt vải nữa. Chẳng thế mà bác phó may lại quá tự tin khi mặc đúng cái áo may bằng vải ăn bớt của ông Giuốc-đanh đến nhà ông Giuốc-đanh. Nước cờ này của ông phó may quả thật là cao tay vì nó đã đánh trúng tâm lí ông Giuốc-đanh đang muốn học đòi làm sang.

Tác giả chuyển tiếp từ cảnh trước sang cảnh sau một cách tự nhiên và khéo léo. Khi ông Giuốc-đanh vừa mặc xong lễ phục thì được tay thợ phụ tôn xưng là "ông lớn" ngay, lại đứng vào lúc ông đang mặc lễ phục và say sưa với cảm giác trở thành quý phái. Thế là y được thưởng vì tiếng "ông lớn" sang trọng ấy. Tay thợ phụ ranh ma này nắm thóp được ông Giuốc-đanh thì liên tiếp tung ra những câu nịnh hót để moi tiền. Và y đã rất thành công. Những tiếng "cụ lớn", rồi "đức ông" đều đem lại cho y tiền thưởng. Không phải ông Giuốc-đanh không nghĩ gì đến túi tiền của mình (Nó như thế là phải chăng, nếu không ta không mất tong cả tiền cho nó thôi) mà là tại vì cái mộng quý phái còn lớn hơn cả sự tiếc tiền! Như vậy cũng đủ thấy tính cách học đòi làm sang của ông Giuốc-đanh mạnh đến mức nào.

Đoạn này còn hé ra nét tính cách của một gã trọc phú giàu có và keo kiệt. Ngay trong giây phút ngất ngây hạnh phúc, ông Giuốc-đanh vẫn tỉnh táo nghĩ đến túi tiền của mình. Khi tay thợ phụ không tung hô thêm nữa, ông nghĩ: "Nó như thế là phải chăng, nếu không ta để mất tong cả tiền cho nó thôi". Mô-li-e là nhà soạn kịch tài ba, tên tuổi ông sáng chói trong lịch sử sân khấu thế giới. Ông đã xây dựng thành công nhiều nhân vật điển hình, tiêu biểu cho tầng lớp giàu có thừa tiền rừng mữ, học đòi làm sang.

Có thể nói thái độ châm biếm, đả kích của Mô-li-e đối với giai cấp tư sản hãnh tiến được thể hiện rất rõ trong vở hài kịch xuất sắc này. Tính cách lố lăng, rơm đời của Giuốc-đanh vừa có đặc điểm riêng, vừa mang tính xã hội rất cao. Nhân vật này đã vượt khỏi giới hạn là tác phẩm của một thời (thế kỉ XVII) trong nền văn chương Pháp để trở thành hình tượng nghệ thuật độc đáo, mang tính khái quát muôn đời.

Bài mẫu 5 Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục.

"Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục" là trích đoạn trong vở hài kịch nổi tiếng của Mô-li-e, Trưởng giả học làm sang (lớp 5, hồi II). Nói đến kịch phải nói đến xung đột kịch. Nhưng đi vào hài kịch thì cái mà người xem chú ý nhất lại là nghệ thuật gây cười. Trong những tình huống nhất định, nhân vật chính của hài kịch xuất hiện đem đến cho người xem những nụ cười sảng khoái. Đạt đến mức ấy, vở kịch đã thành công.

Cảnh thứ nhất: ông Giuốc-đanh và bác phó may. Đối thoại đầu tiên của hai nhân vật xung quanh chuyện bit tất với đôi giày. Ở đây, ông Giuốc-đanh là người có lí, bởi cả hai thứ ông ta

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

đều đi chật. Còn vì sao ông ta phải "khổ sở vô cùng mới xỏ chân vào được" (đối với tất) hay nó "làm tôi đau chân ghê gớm" (đối với đôi giày) chẳng qua là ở thói láu cá ăn bớt tiền của bác phó may (số nhỏ thì thường ít tiền hơn số đo lớn hơn), cũng như ở đoạn sau : may một bộ lễ phục cho khách mà bác ta cố tình gạn đủ một cái áo cho mình. Biết tổng những mẹo vặt ấy, ông Giuốc-đanh dồn bác ta vào thế chân tường. Ăn vụng bị bắt quả tang, bác phó may là người đuối lí. Người xem hoàn toàn đồng cảm với ông Giuốc-đanh vì lúc này trí óc ông còn tỉnh táo. Vì tỉnh táo nên lí luận sắc sảo. Chẳng hạn khi bác phó may chống chế về đôi tất không xỏ vừa chân "Rồi nó dẫn ra thì lại rộng quá ấy chứ", ông Giuốc-đanh đốp vào mặt bác ngay "Phải, nếu tôi cứ làm đứt mãi các mắt thì sẽ rộng thật". Còn với đôi giày đi chật, bác phó may không chịu, cho đó chỉ là tưởng tượng ("Ngài cứ tưởng tượng ra thế"), ông Giuốc-đanh có lẽ phải của ông : "Tôi tưởng tượng ra thế vì tôi thấy thế. Bác này lí luận hay nhỉ !" Cái đúng ở ông Giuốc-đanh có được là nhờ vào thực tế, lấy thực tế (là đôi chân của mình) làm thước đo, vì vậy mà phân biệt được phải trái rạch ròi.

Khi không còn chỗ dựa ấy, hoặc lấy tưởng tượng làm chỗ dựa cho mình, ví như hình mẫu một nhà quý tộc trong cách ăn mặc ra sao, ông ta không còn sáng suốt nữa. Bị mù quáng và mê hoặc, ông Giuốc-đanh chỉ còn là một thứ hình nộm, một thứ con rối do người khác điều khiển giật dây. Nghệ thuật gây cười bắt đầu từ đó. Câu giới thiệu về bộ lễ phục vừa may xong của bác phó may đối với ông Giuốc-đanh như một phép thử, thử xem ông ta đã mê muội đến đâu: "Thưa, đây là bộ lễ phục đẹp nhất triều đình và may vừa mắt nhất. Sáng chế ra được một bộ lễ phục trang nghiêm mà không phải màu đen thật là tuyệt tác...". Nhưng, sự khoác lác của bác phó may không hoàn toàn làm cho ông Giuốc-đanh bị hoa mắt. Ông ta lại có lí luận của ông ta : "Thế này là thế nào ? Bác may hoa ngược mắt rồi !" Lần này, ông ta vẫn có lí vì người thợ may nào chẳng phân biệt được cái điều sơ đẳng ấy.

Nhưng cái lí của ông ta (Giuốc-đanh) chỉ có đến như thế, rồi thôi. Câu chống chế của bác phó may làm cho lão nừa tin nửa ngờ : "Vâng, phải bảo chứ. Vì những người quý phái đều mặc như thế này cả". Câu thứ nhất, lão chắc không tin, nhưng đến câu thứ hai thì lão đã có phần tin, vì tin mà lão chỉ cần hỏi lại bác phó may tinh khôn bằng một giọng của kẻ đáng thương đuối lí : "Những người quý phái mặc áo hoa ngược ư ?". Với người xem, luận điệu của bác phó may rõ ràng là lừa bịp (lễ phục không may màu đen, lại còn may hoa ngược), còn với ông Giuốc-đanh, ông thay đổi rất nhanh như người vô được của. Vô được của rồi, ông hí hửng, ông ôm giữ khư khư. Lại một phép thử nữa xem cá cắn câu đến mức độ nào khi bác phó may nói rằng hoa ngược có thể đổi thành hoa xuôi (?) thì ông Giuốc-đanh chối đây đây: "Không, không" và lảng sang chuyện khác: "Bác cho rằng tôi mặc áo này có vừa vặn không ?".

Sự đắc ý của ông Giuốc-đanh đã lên đến tột độ khi có được bộ lễ phục đúng một quý tộc. Điều đó làm cho lão lơ đi những chuyện vặt vãnh, râu ria. Bộ tóc giả và lông đính mũ, lão chỉ hỏi lấy lệ, qua loa, cũng như biết bác phó may ăn bớt vải một cách tham lam, trắng trợn (dám mặc áo bằng vải của mình trước mặt mình), lão cũng chỉ. phàn nàn đôi chút mà thôi ("Đành là đẹp, nhưng đáng lẽ đừng gạn vào áo của tôi mới phải"). Xung đột kịch, diễn biến kịch không căng thẳng (như bị kịch chẳng hạn) nhưng qua nhân vật hài (ông Giuốc-đanh), tác giả đã giúp ta hình dung : thói học đòi, bắt chước đã biến đổi con người sâu sắc biết chừng nào. Sự sáng suốt bỗng trở lên mù quáng. Đúng mà hoá thành sai và ngược lại. Rối tinh lên và lộn tưng phèo không còn biết đâu là chân lí nữa.

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

Cảnh thứ hai: ông Giuốc-đanh và những tay thợ phụ. Nếu ở cảnh thứ nhất, sự lừa bịp đã thành công vì cái sự học đòi biến con người (ông Giuốc-đanh) thành một thứ mồi ngon của nó thì ở cảnh thứ hai, sự tâng bốc đã thắng lợi vì những danh tiếng hảo huyền mà con người thường ước mơ, khao khát. Đầu tiên, nghe chú thợ phụ xin tiền uống rượu, ông Giuốc-đanh giặt mình, giặt mình không phải vì sợ (sợ mất tiền, cái sợ cố hữu của những người giàu keo kiệt) mà vì sung sướng, mở mày mở mặt : lần đầu tiên, ông ta được gọi là ông lớn. Một cách gọi chưa quen nên chưa dám tin không biết mình có phải nghe nhầm hay không ? Ông ta phải hỏi lại cho chắc chắn. Khi biết đích xác là như thế qua lời nhắc lại của chú thợ phụ, nhất là khi tin vào lập luận của chính ông ta ("Áy đây, ăn mặc theo lối quý phái thì thế đấy! Còn cứ bo bo giữ kiêu áo quần trường giả thì đời nào được gọi là ông lớn"), sự trả giá của ông Giuốc-đanh thật là hào phóng ("Đây, ta thưởng về tiếng ông lớn đây này !").

Thói lấu cá ranh ma - thực chất là từ lòng tham của tay thợ phụ có cái mũi rất tinh. Nó đánh hơi được con mồi béo bở : kẻ thích tâng bốc có cả một túi tiền. Túi tiền ấy giúp cho chú thợ phụ tinh khôn leo thang từng nấc một, biết kiềm chế, cứ từ từ, không đi đâu mà vội. Hãy cứ để cho người có túi tiền kia có thời gian tận hưởng niềm vui. Vì cứ có niềm vui của lão là tiền sẽ được xì ra. Lão không tiếc tiền vì lão cần danh vọng hơn, dù sự tôn vinh ấy có là giả tạo đi chăng nữa. Cứ thế, danh vọng hảo nhưng tiền lại là có thật. Những chú thợ phụ chỉ cần có thế, cứ tha hồ đem đến cho lão những niềm vui. Song, nhân vật chính ở cảnh này không phải là các chú thợ phụ, dù họ có đến bốn năm người và dù họ có mưu ma chước quỷ đến đâu. Nhân vật ông Giuốc-đanh mới là đối tượng mồi chài của họ, là nạn nhân mà cứ tưởng mình là ông lớn, mới là nhân vật trung tâm. Nhân vật ấy hiện trên sân khấu như cứ bằng xương thịt hẳn hoi vì ông ta là một người có tính cách : lòng háms danh kể cả cái danh nếu chỉ cần tinh táo một chút thôi sẽ biết là giả dối.

Lão Giuốc-đanh còn tinh táo làm sao được trước vòng hào quang đường mật ? Hệ thống đại từ nhân xưng: ông lớn, cụ lớn, đức ông thường dùng với những nhà quý tộc đã được lạm phát ở đây, với người xem nó dùng để lừa người, lừa những kẻ trường giả như ông Giuốc-đanh ngu dốt háms danh. Ấy là còn chưa kể đến trình tự từ thấp đến cao của nó. Dù có là quý tộc hẳn hoi đi nữa thì làm sao có sự thăng cấp liên tục và chỉ trong phút chốc thế kia ? Thế mà ông Giuốc-đanh có lần nào không vui, lần nào cũng như mở cờ trong bụng, và không lần nào giống lần nào. Hai lần trước ông ta say, say trước những từ ngữ đại ngôn hoa mỹ.

Niềm vui của nhân vật lớn bé tuy có khác nhau, nhưng là niềm vui trọn vẹn, ông ta thoả mãn và có thể ngủ yên trong vòng tay của giấc mơ hạnh phúc tràn đầy. Nhưng đến lần thứ ba, ông ta có phần hồi tỉnh. Sự sáng suốt trở lại chăng ? Quả thật là có thể. Nhưng dù có thế, có tự dặn mình đừng quên cái túi tiền mỗi lúc một vơi đi với những lần tôn vinh, xưng gọi ("Của đáng tội, nếu nó tôn ta lên bậc tướng công thì nó sẽ được cả túi tiền mất"), nhưng đam lao phải theo lao, và lại tội gì mà kim nén niềm sung sướng mà đâu phải lúc nào cũng có?

Tóm lại, dù chỉ qua hai cảnh diễn nhưng tình huống kịch và diễn biến kịch luôn luôn phát triển và rất sinh động. Từ đó mà nhân vật kịch được khắc họa tài tình. Nổi bật lên một tính cách rất đáng bị phê phán: thói học đòi làm sang của hạng người trường giả. Tính cách ấy biến con người thành một thứ trò hề mà chính con người - hề kia không tự biết. Dĩ nhiên, nhân vật của Mô-li-e chỉ là sản phẩm của một thời (thế kỉ XVII), của một nền văn chương (văn chương Pháp). Nhưng là một hình tượng nghệ thuật được xây dựng rất thành công như thế, cho đến ngày hôm

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

nay, nó vẫn là một cảnh báo. Sự biến chất, sự thoái hoá sẽ diễn ra như một thứ nguy cơ không thể nào tránh được.

Bài mẫu 6 Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục.

Ở nước Pháp, ngày nay, người dân vẫn truyền nhau câu chuyện về một nhà văn vĩ đại : “Đức Chúa Trời muốn cho loài người được thưởng thức thú vui và khoái cảm của hài kịch, Đức Chúa Trời đã sáng tạo ra Mô-li-e ; và từ trên cao vời vọi, Chúa thả ông xuống, để ông muốn rơi vào nước nào thì tùy, Mô-li-e đã rơi xuống nước Pháp, tạo ra tiếng cười đặc trưng kiểu Pháp”. Mô-li-e không chỉ là nhà hài kịch vĩ đại của riêng nước Pháp mà của cả thế giới.

Tiếng cười châm biếm đả kích, trong hài kịch của ông đã có sức chiến đấu mạnh mẽ. Cả cuộc đời vinh quang, tui nhục nhưng bất tử, Mô-li-e đã để lại cho đời nhiều kiệt tác bất hủ : Lão hà tiện, Người bệnh tưởng,., trong đó không thể không nhắc đến vở hài kịch Trưởng giả học làm sang. Thông qua đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục người đọc phần nào thấy được tài năng của nhà hài kịch, thấy được sức mạnh của tiếng cười châm biếm, đả kích. Màn kịch gồm hai phần: Phần thứ nhất, ông Giuốc-đanh và bác phó may ; phần thứ hai, ông Giuốc-đanh và đám thợ phụ. Mô-li-e qua hình tượng Giuốc-đanh muốn đả kích, phê phán thói học đòi làm sang.

Tiếng cười chế giễu, hả hê liên tiếp được vang lên. Giuốc-đanh là một tư sản đang cố tìm cách để trở thành quý tộc. ở các màn kịch trước, Giuốc-đanh đã học múa, học nhảy, học hát, học kiếm. Giờ đây, để bổ sung vào “bộ sưu tập quý tộc”, lão học thêm cách ăn diện sao cho giống quý tộc. Mô-li-e đã khai thác triệt để sự tương phản đến lố bịch giữa một bên là ước muốn có những bộ đồ quý tộc kiêu hãnh và một bên là cái đầu rỗng tuếch, chỉ ưa nịnh nọt của lão tư sản Giuốc-đanh. Thêm vào đó là sự “lời gao”, khôn ranh của tên phó may càng làm bộc lộ sự đua đòi đến lố bịch, ketch cớm của tên trưởng giả học làm sang. Màn kịch mở đầu, Giuốc-đanh xuất hiện với nỗi bức tức “sắp phát khùng” vì đôi bít tất lụa phó may làm cho lão quá chật: “tôi khổ sở vô cùng mới xỏ chân vào được và đã đứt mất hai mắt rồi”.

Nhưng khi tên phó may lí luận : “Rồi nó dẫn ra thì lại rộng quá ấy chứ” thì Giuốc-đanh hưởng ứng ngay: “Phải, nếu tôi cứ làm đứt mãi các mắt thì sẽ rộng thật”. Người đọc mỉm cười bởi lẽ nếu các mắt cứ đứt ra thì đôi tất sẽ chẳng còn là đôi tất nữa. Gã Giuốc-đanh không chỉ kêu than về đôi tất chật mà còn vì “đôi giày bác bảo đóng cho tôi làm tôi đau chân ghê gớm”. Trước lời than thở, tên phó may đã rất thông minh chuyển ngay sang chuyện khác : “Thưa, đây là bộ lễ phục đẹp nhất triều đình và may vừa mắt nhất. Sáng chế ra được một bộ lễ phục trang nghiêm mà không phải màu đen thật là tuyệt tác. Tôi thách các thợ giỏi nhất mà làm nổi đấy”.

Với tên phó may thì đây là lời quảng cáo, lấy lòng tuyệt vời ; với Giuốc-đanh đây thực sự là những lời ca ngợi có cánh vì lão được sở hữu bộ lễ phục “đẹp nhất triều đình và may vừa mắt nhất”, nhưng với người đọc thì đây là lời nịnh hót đến nực cười. Những mâu thuẫn nối tiếp nhau : một bộ lễ phục trang nghiêm mà không phải màu đen, và lời thách đố của tên phó may cũng vậy : “Tôi thách các thợ giỏi nhất mà làm nổi đấy” điều này đồng nghĩa với việc trang phục không phải sản phẩm tuyệt tác của người thợ giỏi nhất mà có lẽ là của những kẻ tồi tệ nhất. Tiếng cười được vang lên khoái chí và mức độ của nó càng được nâng cấp khi Giuốc-đanh và tên phó may tranh luận với nhau về việc may hoa. Ông tư sản học đòi bắt ngờ phát hiện ra chi tiết may hoa ngược “Thế này là thế nào? Bác may hoa ngược mất rồi!”. Tên phó may rất láu cá, trả

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

lời “Nào ngài có bảo là ngài muốn may xuôi hoa đâu!” và vì nắm được ước muốn trở thành quý tộc của Giuốc-đanh, tên thợ may lí luận tiếp luôn : “Vì những người quý phái đều mặc như thế này cả”.

Lão trưởng giả bị “đánh trúng tim đen”, bộc lộ sự không hiểu biết của mình : “0 ! Thế thì bộ áo này may được đây”. Từ chệch chuyển sang khen ngợi nhanh chóng chỉ vì muốn bắt chước quý tộc. Màn kịch càng trở nên hấp dẫn, vui nhộn khi phó may “doạ” Giuốc-đanh : “Nếu ngài muốn thì tôi sẽ xin may hoa xuôi lại thôi mà”. Ngay lập tức trưởng giả giãy nảy “Không, không”. Người đọc cười ngả nghiêng khi hình dung ra dáng vẻ hoảng hốt của Giuốc-đanh, lão lo mình sẽ không có cơ hội trở thành quý tộc nếu không mặc áo hoa ngược. Hết lần này đến lần khác, Giuốc-đanh chẳng khác nào con rối bị tên phó may giật dây, cho , dù ngay khi biết rằng tên phó may đã ăn bớt vải của mình để may áo, lão cũng chỉ chep miệng mà rằng: “Đành là đẹp, nhưng đáng lẽ đừng gạn vào áo của tôi mới phải”, bởi lẽ tên phó may đã khoa trương ca ngợi lão lên tận mây xanh. Nhà hài kịch Mô-li-e đã xây dựng những đối thoại đầy hấp dẫn với một giọng điệu lạnh lùng mà chế giễu bỡn cợt. Nhà văn đã khai thác triệt để những tương phản đối lập trong những cái tưởng chừng bình thường nhất. Cái cười được bật ra rất tự nhiên.

Trong phần một, người đọc đã thấy được sự lộ bịch, nực cười trong cách làm sang của Giuốc-đanh. Đến phần hai, sự lộ bịch càng trở nên kịch cớm hơn qua cách xưng tụng. Do nắm được ý muốn trở thành quý tộc của Giuốc-đanh, lão thợ phụ lấu cá đã thay đổi cách xưng hô để Giuốc-đanh thấy mình như đã trở thành quý tộc thực sự. Từ “ngài” tên thợ phụ chuyển sang cách gọi cung kính hơn “Bẩm ông lớn”, ngay lập tức tiếng gọi đó phát huy tác dụng. Lão trưởng giả bất ngờ, ngạc nhiên “Anh gọi ta là gì ?” và rồi sung sướng nhận ra rằng “... ăn mặc theo lối quý phái thì thế đấy! Còn cứ bo bo giữ kiêu áo quần trưởng giả thì đời nào được gọi là “ông lớn””. Tiếng cười cho sự rỗng tuếch, học đòi lại được vang lên sáng khoái.

Đối với Giuốc-đanh, bộ lễ phục lố lăng đó giờ đây trở thành “bảo bối” đưa lão lên địa vị cao sang. Không bỏ qua cơ hội kiếm tiền hiếm có, tên thợ phụ tiếp tục nâng cấp: “Bẩm cụ lớn” thế là lão trưởng giả đắc chí cười lớn “ồ ồ, cụ lớn !... cái tiếng cụ lớn đáng thưởng lắm. “Cụ lớn” không phải là một tiếng tầm thường đâu nhé””. Tiền trong túi Giuốc-đanh lại được phân phát trong sự hả hê. Cấp độ xưng tụng cao nhất khiến Giuốc-đanh thấy mình trở thành “quý tộc thực sự” là khi thợ phụ gọi lão là “bẩm đức ông”, tiếng cười trở nên giòn giã, khoái chí hơn: “Hà hà ! Hà hà”. Dầu biết bọn thợ phụ làm như thế là để kiếm tiền của mình nhưng lão vẫn sung sướng “... thưởng cho chú về tiếng “đức ông” đấy nhé Thói học đòi thô thiển đến kịch cớm khiến người đọc không khỏi bật cười. Sự chế giễu mỉa mai càng thêm sâu sắc.

Chỉ với một màn kịch ngắn, bằng tài năng vĩ đại của mình, nhà hài kịch Mô-li-e đã đem lại những tiếng cười chế giễu, phê phán sâu sắc đầy giá trị nhân văn. Ông đã khắc họa rõ nét chân dung một loại người đáng lên án trong xã hội Pháp, thế kỉ XVII: Trưởng giả học đòi làm sang. Nhưng ý nghĩa phê phán đó đến nay vẫn còn nguyên giá trị với những ai chỉ biết học đòi phù phiếm xa hoa. Đó là những tiếng cười có sức sống trường tồn vượt lên trên sự băng hoại của thời gian, sống mãi trong lòng các thế hệ bạn đọc.

Tôi hiểu rằng, vì sao nhà phê bình văn học Sainte-Beuve, thế kỉ XIX, khẳng định rằng: “Nếu tổ chức một đại hội các nhà văn lớn từ cổ, chí kim trên toàn thế giới thì người đại diện duy nhất

Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục

cho văn đàn Pháp phải là Mô-li-e chứ không phải một ai khác”, cống hiến đến hơi thở cuối cùng cho nghệ thuật, nhà hài kịch Mô-li-e xứng đáng có được vị trí cao quý đó.

-/-

Trên đây là hướng dẫn lập dàn ý và các bài văn mẫu Phân tích đoạn trích Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục đã được Đọc tài liệu tổng hợp và biên soạn. Hy vọng với nội dung bài viết trên đây và tuyển chọn [Văn mẫu 8](#) sẽ giúp các em học tốt.